TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **82**/2020/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 17 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Sơn Thị H**; Sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện M, tỉnh S.

- *Bị đơn*: **Ông Sơn My G**; Sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Sơn Thị H và Sơn My G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Thị H và Sơn My G thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Sơn Thị H và ông Sơn My G theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh S cấp ngày 01 tháng 8 năm 2017 chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Bà Sơn Thị H và ông Sơn My G thống nhất xác định có một người con chung tên Sơn Thị Ngọc L, sinh ngày 10/01/2018, hiện nay cháu L đang chung sống với bà Sơn Thị H.

Bà Sơn Thị H và ông Sơn My G thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Sơn Thị Ngọc L, sinh ngày 10/01/2018 cho bà Sơn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến dủ 18 tuổi, ông Sơn My G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Sơn My G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là Sơn Thị Ngọc L, sinh ngày 10/01/2018 mà không ai được cản trở. Ông Sơn My G không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sơn Thị Ngọc L của bà Sơn Thị H.

- Về tài sản chung: Bà Sơn Thị H và ông Sơn My G thống nhất xác định tự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Bà Sơn Thị H và ông Sơn My G thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không đặt ra xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Sơn Thị H và ông Sơn My G thỏa thuận thống nhất bà Sơn Thị H đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002022 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S, hoàn trả cho bà Sơn Thị H số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Ông Sơn My G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh S (P. KTNV&THA);
- VKSND huyện T;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng